|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **ĐÁP ÁN LÝ 11-XH** | **Điểm** |
| **1** | + Phản xạ toàn phần là phản xạ toàn bộ tia sáng tới / xảy ra ở mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt khác nhau+ Môi trường 2 có chiết suất kém hơn môi trường 1.+ Góc tới lớn hơn hay bằng góc giới hạn phản xạ toàn phần ($n\_{2}\leq n\_{1}$)$ sini\_{gh}=\frac{n\_{2}}{n\_{1}}$  | 0,25\*20,250,25\*20,25 |
| **2** | - Thấu kính...trong suốt, đồng chất / giới hạn bởi...- Thấu kính lồi...- Thấu kính lõm... | 0,25\*20,250,25 |
| **3** | - Mắt cận có độ tụ lớn hơn độ tụ của mắt bình thường. / Khi không điều tiết, tiêu điểm của mắt nằm trước võng mạc / (fmax<OV)- Khoảng OCV hữu hạn.- Điểm cực cận CC gần hơn mắt bình thường.+ Khắc phục: Đeo thấu kính phân kỳ để nhìn rõ vật ở vô cực / mà mắt không cần điều tiết.Đeo kính sát mắt fK = -OCV | 0,25\*30,250,250,25\*20,25 |
| **4** | Định luật khúc xạ ánh sáng: $n\_{1}sini=n\_{2}sinr$$$\rightarrow 1.sini=\sqrt{3}sin30$$$$\rightarrow i=60^{0}$$$$D=\left|i-r\right|=..=30^{0}$$Vẽ hình | 0,250,250,250,250,5 |
| **5** | $$f=\frac{1}{D}=..=0,4m=40cm$$$$\frac{1}{f}=\frac{1}{d}+\frac{1}{d^{'}}\rightarrow d^{'}=\frac{df}{d-f}=..=120cm$$$$k=-\frac{d^{'}}{d}=..=-2$$$$A^{'}B^{'}=\left|k\right|AB=..=8cm$$Ảnh thật, cách TK 120cm, cao 8cm .Vẽ ảnh đúng tỉ lệ. | 0,25\*20,25\*30,250.250,250,5 |
| **6** | $$\frac{1}{f}=\frac{1}{d}+\frac{1}{d^{'}}\rightarrow d^{'}=\frac{df}{d-f}=..=-10cm$$$$k=-\frac{d^{'}}{d}=..=\frac{1}{2}$$Ảnh ảo, cách TK 5cm, cao bằng ½ vật.Vẽ ảnh đúng tỉ lệ. | 0,25\*30,25\*20,250,5 |